

NGHỊ QUYẾT
Về việc chất vấn và trả lời chất vấn tại Kỳ họp thứ 18
Hội đồng nhân dân tỉnh Khóa X

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH HẬU GIANG
KHÓA X KỲ HỌP THỨ 18

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Hoạt động giám sát của Quốc hội và Hội đồng nhân dân ngày 20 tháng 11 năm 2015;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Nghị quyết số 594/NQ-UBTVQH15 ngày 12 tháng 9 năm 2022 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội Hướng dẫn hoạt động giám sát của Hội đồng nhân dân, Thường trực Hội đồng nhân dân, Ban của Hội đồng nhân dân, Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân và đại biểu Hội đồng nhân dân;

Trên cơ sở kết quả chất vấn và trả lời chất vấn tại Kỳ họp thứ 18 của Hội đồng nhân dân tỉnh.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Hội đồng nhân dân tỉnh thống nhất đánh giá phiên chất vấn và trả lời chất vấn được thực hiện nghiêm túc, dân chủ, thẳng thắn, trên tinh thần xây dựng, rất trách nhiệm và thành công tốt đẹp. Hội đồng nhân dân tỉnh đánh giá cao sự nỗ lực của Ủy ban nhân dân tỉnh, các sở, ngành trong chỉ đạo, điều hành lĩnh vực phụ trách đạt được những kết quả tích cực, nổi bật, góp phần vào sự phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo quốc phòng - an ninh của tỉnh năm 2023; đồng thời, cơ bản tán thành với các giải pháp, cam kết của Ủy ban nhân dân tỉnh và 11 thủ trưởng các sở, ngành tại phiên chất vấn.

Các đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh thể hiện tinh thần trách nhiệm cao, nghiên cứu kỹ lưỡng, nắm chắc tình hình, đặt câu hỏi ngắn gọn, rõ ràng, đi thẳng vào vấn đề với tinh thần xây dựng, tập trung vào những nội dung trọng tâm, sát với thực tế và phù hợp với chức năng, nhiệm vụ của người bị chất vấn.

Điều 2. Hội đồng nhân dân tỉnh đề nghị Ủy ban nhân dân tỉnh, các sở, ngành liên quan tập trung thực hiện có hiệu quả Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh

về kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo quốc phòng - an ninh năm 2024, Nghị quyết về chất vấn và trả lời chất vấn tại kỳ họp, đồng thời tập trung thực hiện các nội dung sau:

1. Đối với lĩnh vực kinh tế

a) Về công nghiệp: Huy động và sử dụng hiệu quả nguồn lực để thu hút đầu tư, phát triển công nghiệp. Ưu tiên nguồn lực đầu tư, tạo quỹ đất sạch trong khu, cụm công nghiệp tập trung; đầu tư hoàn thiện, đồng bộ các khu, cụm công nghiệp hiện hữu. Tập trung đẩy mạnh thực hiện nhiệm vụ phát triển các khu, cụm công nghiệp giai đoạn 2021 - 2030, trong đó thành lập mới 07 khu công nghiệp và 05 cụm công nghiệp; tăng cường kêu gọi, thu hút đầu tư, đặc biệt là đầu tư kinh doanh cơ sở hạ tầng các khu, cụm công nghiệp phù hợp với Quy hoạch tỉnh; rà soát, điều chỉnh, bổ sung cơ chế, chính sách bảo đảm đồng bộ, tránh chồng chéo; đồng thời, xây dựng, hoàn thiện và tham mưu ban hành các cơ chế, chính sách ưu đãi cho phát triển doanh nghiệp.

Đẩy mạnh chuyển đổi số, ứng dụng khoa học công nghệ vào quản lý sản xuất và quảng bá, tiêu thụ sản phẩm lĩnh vực công nghiệp; giải quyết nhanh thủ tục hành chính, tháo gỡ khó khăn, vướng mắc cho doanh nghiệp, hỗ trợ xúc tiến thương mại và tạo điều kiện cho các doanh nghiệp mở rộng quy mô sản xuất kinh doanh cũng như thị trường tiêu thụ và xuất khẩu.

b) Về xây dựng nông thôn mới: Tiếp tục thực hiện hiệu quả Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới và phát triển kinh tế nông thôn, nhất là tăng cường công tác tuyên truyền vận động đảm bảo cả hệ thống chính trị, người dân hiểu rõ, đầy đủ về vai trò, trách nhiệm của mình trong xây dựng nông thôn mới, đồng thời phát huy vai trò chủ thể của người dân với phương châm “Dân biết, dân bàn, dân làm, dân kiểm tra, dân thụ hưởng”. Hỗ trợ, khuyến khích nông dân hợp tác trong sản xuất, thành lập và phát triển các loại hình kinh tế tập thể, hình thành các vùng sản xuất tập trung gắn sản xuất với chế biến và thị trường, xây dựng các mô hình sản xuất theo chuỗi giá trị, tăng khả năng cạnh tranh và nâng cao giá trị gia tăng của nông sản, tăng thu nhập cho nông dân.

c) Về du lịch: Thực hiện có hiệu quả Nghị quyết số 04-NQ/TU ngày 26/11/2021 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh về phát triển công nghiệp, nông nghiệp, đô thị và du lịch tỉnh Hậu Giang, giai đoạn 2021 - 2025 và các năm tiếp theo, Nghị quyết số 26/2019/NQ-HĐND ngày 06 tháng 12 năm 2019 của Hội đồng nhân dân tỉnh về chính sách hỗ trợ đầu tư phát triển du lịch trên địa bàn tỉnh Hậu Giang và Nghị quyết số 24/2022/NQ-HĐND ngày 09 tháng 12 năm 2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh Hậu Giang sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị quyết số 26/2019/NQ-HĐND ngày 06 tháng 12 năm 2019 của Hội đồng nhân dân tỉnh. Đẩy mạnh kêu gọi thu hút đầu tư phát triển các loại hình du lịch, tập trung xây dựng 02 điểm nhấn du lịch của tỉnh, Đề án phát triển du lịch cộng đồng, Đề án tạo dựng hình ảnh con người Hậu Giang. Chú trọng liên kết du lịch các vùng, khu vực, phát huy được thế mạnh của từng địa phương, hiệu quả của du lịch di sản và tâm linh.

d) Về đô thị

Rà soát, tổng hợp nhu cầu nhà ở xã hội trên địa bàn tỉnh để đầu tư nhà ở cho phù hợp tránh tình trạng cung vượt cầu gây lãng phí cho xã hội; định kỳ rà soát quy hoạch, điều chỉnh hoặc hủy bỏ đối với quy hoạch không còn phù hợp để tạo điều kiện cho người dân ổn định cuộc sống. Thực hiện quy trình, tiêu chí lựa chọn nhà đầu tư chặt chẽ theo quy định trên cơ sở thực chất về năng lực, uy tín và kinh nghiệm của nhà đầu tư; phát triển các dự án đô thị đồng thời gắn với đầu tư phát triển nhà ở xã hội theo quy định hiện hành.

Triển khai thực hiện đầy đủ, hiệu quả mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp tại Chỉ thị số 50-CT/TU ngày 24/6/2019 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác quản lý quy hoạch xây dựng và trật tự xây dựng trên địa bàn tỉnh; Nghị quyết số 53/NQ-HĐND ngày 04/12/2020 của Hội đồng nhân dân tỉnh về Chương trình phát triển nhà ở tỉnh Hậu Giang đến năm 2025 và định hướng đến năm 2030, trong đó quan tâm việc thực hiện các dự án phải có lộ trình phù hợp với nhu cầu, tình hình thực tế của địa phương, đảm bảo phát huy hiệu quả sử dụng đất; rà soát chỉ đạo thực hiện đầy đủ, hiệu quả kết luận, kiến nghị của Thường trực HĐND tỉnh, Ban Văn hóa – Xã hội Hội đồng nhân dân tỉnh qua giám sát, khảo sát các dự án khu đô thị, chương trình phát triển nhà ở của tỉnh.

d) Về công tác bồi thường, hỗ trợ, tái định cư

Ưu tiên bố trí vốn và đẩy nhanh tiến độ xây dựng các khu tái định cư; từng bước cân đối ngân sách bố trí vốn để giải phóng mặt bằng tạo quỹ đất sạch, nhất là tại các khu, cụm công nghiệp; chỉ đạo rà soát nhu cầu tái định cư trên địa bàn để chủ động, kịp thời đề xuất đầu tư xây dựng và quan tâm chọn vị trí khu tái định cư phù hợp, đáp ứng đòi hỏi sống và sinh hoạt của người dân.

Tăng cường hơn nữa việc chỉ đạo thực hiện nghiêm Chỉ thị số 49-CT/TU ngày 24/6/2019 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh; Chỉ thị số 57-CT/TU ngày 18/9/2020 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác quản lý, sử dụng đất đai trên địa bàn tỉnh. Thường xuyên rà soát, sửa đổi, bổ sung các quy định, chính sách bồi thường, hỗ trợ, tái định cư thuộc thẩm quyền của tỉnh. Quan tâm công tác xác định giá đất, đảm bảo quyền lợi chính đáng của người dân theo quy định. Tăng cường công tác phối hợp với Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể; nâng cao chất lượng công tác đối thoại, công tác tuyên truyền, vận động, giải thích cho người dân đồng thuận.

2. Đối với lĩnh vực văn hóa - xã hội

a) Về giáo dục - đào tạo: Rà soát các cơ chế chính sách đã ban hành, đánh giá tính hiệu quả trong quá trình triển khai thực hiện, kịp thời đề xuất sửa đổi, bổ sung, hoàn thiện chính sách đảm bảo tính khả thi. Chú trọng việc lấy ý kiến đối với người học, phụ huynh học sinh, bảo đảm việc ban hành chính sách phải xuất phát từ nguyện vọng của người học và xã hội. Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra, xử lý thu dịch vụ ngoài học phí sai quy định. Tổ chức thực hiện tốt Chỉ thị số 31-

CT/TU ngày 29/6/2017 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về đẩy mạnh giáo dục đạo đức, văn hóa Việt Nam trong các trường học trên địa bàn tỉnh Hậu Giang. Chủ động xây dựng và thực hiện tốt các giải pháp phòng chống bạo lực học đường, bạo hành tâm lý trẻ em, học sinh, gây tổn hại đến sự phát triển của trẻ.

b) Về đào tạo nguồn nhân lực ở khu vực tư nhân: Xây dựng kế hoạch phát triển nguồn nhân lực với định hướng lâu dài, hiệu quả và bền vững. Tăng cường đào tạo nguồn nhân lực, đánh giá quy mô, năng lực đào tạo, bồi dưỡng của các cơ sở đào tạo, chú trọng đào tạo những ngành nghề phù hợp với sự phát triển của địa phương, đơn vị và thị trường lao động. Tăng cường kêu gọi đầu tư, khuyến khích đầu tư giáo dục nghề nghiệp gắn với nhu cầu thị trường; thiết lập mối quan hệ chặt chẽ giữa Nhà nước - Nhà trường - Nhà doanh nghiệp trong phát triển nguồn nhân lực. Quan tâm cơ cấu lại nguồn nhân lực hợp lý theo hướng chuyển dịch mạnh nguồn nhân lực ở khu vực I sang khu vực II và III.

Đẩy mạnh thu hút đầu tư phát triển công nghiệp, du lịch,... tạo thêm việc làm; liên kết với các cơ sở đào tạo trong và ngoài nước để đào tạo nguồn nhân lực chất lượng cao, một mặt đáp ứng nhu cầu cho tỉnh, mặt khác tham gia sâu rộng vào thị trường xuất khẩu lao động nhằm giải quyết việc làm.

c) Về bảo hiểm y tế: Tăng cường công tác truyền thông về quyền và lợi ích của người dân trong tham gia bảo hiểm y tế, bảo hiểm xã hội tự nguyện. Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, đơn giản hóa thủ tục trong khám bệnh, chữa bệnh, đặc biệt quan tâm nâng cao chất lượng khám chữa bệnh bằng bảo hiểm y tế, đảm bảo đủ thuốc, vật tư y tế phục vụ khám chữa bệnh cho người dân.

3. Đối với lĩnh vực khoa học - công nghệ: Tiếp tục quan tâm bố trí ngân sách thực hiện nhiệm vụ khoa học, công nghệ đảm bảo theo quy định, đáp ứng nhu cầu nghiên cứu, ứng dụng các đề tài, dự án phục vụ cho sự phát triển của tỉnh. Đẩy mạnh tuyển chọn, nghiên cứu, trong đó tập trung ưu tiên các nhiệm vụ khoa học có tính khả thi cao, có khả năng ứng dụng và nhân rộng, nhất là ứng dụng công nghệ cao vào phát triển các loại cây trồng, vật nuôi có thế mạnh của tỉnh, đồng thời quan tâm chuyển giao, ứng dụng các đề tài, dự án khoa học, công nghệ đã được phê duyệt vào thực tiễn.

4. Đối với lĩnh vực nội chính

Tiếp tục hướng dẫn và tổ chức triển khai thực hiện hiệu quả Nghị quyết số 12/2023/NQ-HĐND ngày 27/10/2023 của HĐND tỉnh; rà soát, tuyển chọn, tạo nguồn, bố trí lực lượng Công an viên bán chuyên trách đảm bảo theo quy định. Quan tâm công tác tổ chức tập huấn, bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ, các quy định của pháp luật cho lực lượng Công an viên bán chuyên trách ở xã, thị trấn để nâng cao nhận thức, năng lực trong thực hiện nhiệm vụ bảo đảm an ninh, trật tự ở cơ sở.

Tiếp tục phát huy lực lượng công an chính quy, công an viên bán chuyên trách và dân quân tự vệ ở cơ sở trong công tác nắm tình hình, phòng ngừa các loại tội phạm và vi phạm pháp luật. Tiếp tục phối hợp chặt chẽ giữa ngành công an,

quân sự với các ban, ngành, đoàn thể trên địa bàn; xây dựng, hoàn thiện và nhân rộng các mô hình hiệu quả trong phong trào toàn dân bảo vệ an ninh tổ quốc.

Tăng cường thực hiện các giải pháp đồng bộ nhằm đảm bảo trật tự an toàn xã hội, nhất là đẩy mạnh tấn công, trấn áp các loại tội phạm về trật tự xã hội, tội phạm có tổ chức, không gian mạng, tệ nạn ma túy,..; chủ động dự báo và kịp thời phát hiện đấu tranh với tội phạm và các hành vi vi phạm pháp luật về kinh tế, môi trường, trọng tâm là thời điểm diễn ra các sự kiện lớn trên địa bàn tỉnh, các dịp lễ, Tết.

Điều 3. Tổ chức thực hiện

1. Ủy ban nhân dân tỉnh có trách nhiệm tổ chức thực hiện Nghị quyết và báo cáo kết quả thực hiện tại kỳ họp thường lệ giữa năm 2024 của Hội đồng nhân dân tỉnh.

2. Hội đồng nhân dân tỉnh giao Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban Hội đồng nhân dân, Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết; phối hợp Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh và các tổ chức thành viên giám sát và vận động Nhân dân cùng tham gia thực hiện Nghị quyết này; phản ánh kịp thời tâm tư, nguyện vọng và kiến nghị của Nhân dân đến các cơ quan có thẩm quyền theo quy định của pháp luật.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Khoá X Kỳ họp thứ 18 thông qua và có hiệu lực từ ngày 08 tháng 12 năm 2023./. 

Nơi nhận:

- TT: TU, HĐND, UBND, UBMTTQVN tỉnh;
- Đại biểu HĐND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành tỉnh;
- TT. HĐND các huyện, thị xã, thành phố;
- Lưu: VT. TL



Trần Văn Huyền